

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

Di Linh, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số: 317/2020/TLST/HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Lê Nhã N; sinh năm 2000; địa chỉ: Số nhà A, thôn T, xã B, huyện D, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Trần Huỳnh P; sinh năm 1996; địa chỉ: Số nhà C, thôn S, xã Đ, huyện D, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Lê Nhã N và anh Trần Huỳnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lâm Lê Nhã N và anh Trần Huỳnh P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Lâm Lê Nhã N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lâm Anh Q, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2019. Anh Trần Huỳnh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Lâm Lê Nhã N chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001833, ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, hoàn trả cho chị Lâm Lê Nhã N 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã Đình Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Sỹ